

SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TẠI VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

Trần Quốc Khánh¹, Trần Thị Thoa²

TÓM TẮT

Sự tham gia của người dân có vai trò quan trọng trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội và có tác động đáng kể đến kết quả phát triển cộng đồng. Thực tế trong quá trình xây dựng nông thôn mới, sự tham gia của người dân nông thôn có ảnh hưởng quan trọng đến kết quả xây dựng nông thôn mới. Để hiểu rõ về sự tham gia này, đã sử dụng cả hai phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng để nghiên cứu sự tham gia của người dân nông thôn vùng đồng bằng sông Hồng trong xây dựng nông thôn mới. Kết quả nghiên cứu cho thấy sự tham gia của người dân thể hiện ở các phương thức như: tiếp nhận, đóng góp ý kiến, đóng góp vật chất, tham gia cải thiện sinh kế, tham gia vào hoạt động giám sát, tạo cảnh quan và vệ sinh môi trường trong xây dựng nông thôn mới đều có tác động đến kết quả xây dựng nông thôn mới.

Từ khóa: Sự tham gia, người dân, xây dựng nông thôn mới.

1. BÁT VẠN ĐỀ

Trong phát triển nông thôn, các chương trình giảm nghèo ở thập niên 1990, sự tham gia của cộng đồng đóng lại nổi lên như là mô hình của quá trình phát triển, sự tham gia được coi là chìa khóa để giảm nghèo bền vững thông qua việc thúc đẩy nghĩa vụ, tăng tính trách nhiệm, minh bạch, tăng quyền sở hữu bằng cách chuyển quyền lực cho địa phương và người nghèo (Chambers, 1995; Nelson & Wright, 1995). Ở thời kỳ này, nghiên cứu tập trung vào nhóm người nghèo nông thôn, những người sẽ được hưởng lợi đặc biệt từ sự phát triển, nhấn mạnh đến sự tham gia của người dân nông thôn trong việc ra quyết định. Nghiên cứu cũng nhấn mạnh đến các chương trình phát triển từ dưới lên (bottom - up) và "do người dân" hơn là "cho người dân" (Nepal, 2009). Sự tham gia được nghiên cứu ở các khía cạnh là: đóng góp tài nguyên; các nỗ lực quản lý và điều phối; hoạt động tham gia chương trình (Zomorrodian *et al.*, 2013, p. 318).

Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam nhằm thực hiện Nghị quyết 26 của Ban chấp hành Trung ương ngày 05 tháng 8 năm 2008 và Chương trình hành động của Chính phủ nhằm phát triển đồng bộ, toàn diện cả về kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội và môi trường sinh thái ở khu vực nông thôn. Chương trình này đề cập

tới 5 vấn đề cần thực hiện ở khu vực nông thôn Việt Nam là: quy hoạch, hạ tầng nông thôn, kinh tế nông thôn, văn hóa - xã hội - môi trường và hệ thống chính trị ở nông thôn. Trong quá trình triển khai, thực hiện, vai trò chủ thể của người dân nông thôn ngày càng quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới. Vì thế, nghiên cứu sự tham gia của người dân nông thôn vùng đồng bằng sông Hồng trong xây dựng nông thôn mới nhằm tìm hiểu mối quan hệ giữa sự tham gia của người dân nông thôn với kết quả xây dựng nông thôn mới là mục tiêu chính của bài viết.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Nguồn số liệu

2.1.1. Nguồn số liệu thứ cấp

Sử dụng số liệu thứ cấp đã được công bố của Tổng cục Thống kê, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng điều phối Nông thôn mới Trung ương.

2.1.2. Nguồn số liệu sơ cấp

Qua phỏng vấn và xin phiếu điều tra khảo sát tại 5 xã đã đạt chuẩn nông thôn mới (thuộc 4 tỉnh/thành (Thái Bình đại diện cho các khu vực đồng bằng có biển, Quảng Ninh đại diện cho các khu vực có biển, Ninh Bình đại diện cho khu vực có địa hình không bằng phẳng, Hà Nội đại diện cho khu vực đồng bằng không có biển nhưng có các bãi bồi ven sông).

2.2. Phương pháp phân tích và xử lý số liệu

Qua tổng quan về sự tham gia của người dân trong xây dựng nông thôn mới, đã dự kiến cấu hỏi phỏng vấn, tiến hành phỏng vấn trực tiếp 10 chuyên

¹ Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

² Học viện Hành chính Quốc gia

Email: quoc.kh@vnu.edu.vn

gia tổ chức, thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới (Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã) và 20 hộ gia đình theo các câu hỏi trên bảng hỏi đã được thiết kế sẵn. Nghiên cứu định tính được tiến hành qua phỏng vấn sâu các đối tượng trên. Thông qua quá trình phỏng vấn đưa ra những ý tưởng và phát hiện mới từ các cuộc phỏng vấn trước vào cuộc phỏng vấn sau và cuối cùng các ý tưởng phát hiện mới được sử dụng cho việc phân tích dữ liệu. Dùng hoạt động phỏng vấn khi không còn ý tưởng mới về sự tham gia của người dân nông thôn trong xây dựng nông thôn mới (XDNTM). Mục tiêu chính của nghiên cứu định tính là tìm hiểu về sự tham gia của người dân nông thôn và khẳng định lại các thang đo về sự tham gia của người dân nông thôn và thang đo kết quả XDNTM để tiến hành nghiên cứu định lượng kiểm định mối quan hệ giữa sự tham gia của người dân nông thôn với kết quả XDNTM. Giả thuyết đưa ra là:

Sự tham gia của người dân nông thôn trong quá trình xây dựng nông thôn mới tác động cùng chiều tới kết quả xây dựng nông thôn mới.

Để tiến hành nghiên cứu định lượng, thiết kế thang đo likert với 5 mức độ, tiến hành điều tra thử 100 phiếu để đánh giá sơ bộ thang đo và điều chỉnh cho phù hợp. Chính thức lấy phiếu điều tra đối với các hộ gia đình ở nông thôn tại các xã đã hoàn thành Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới vùng đồng bằng sông Hồng giai đoạn từ năm 2010 đến tháng 6 năm 2019.

Sử dụng mẫu thuận tiện để lấy phiếu điều tra của 384 (theo công thức tính mẫu của Hair và cộng sự, 1998 để đạt độ chính xác 95%) hộ gia đình sinh sống ở các xã nông thôn mới. Phiếu điều tra khảo sát gồm 6 nhóm nhân tố độc lập (là thang đo sự tham gia của người dân nông thôn) với 24 biến quan sát và 1 nhân tố phụ thuộc (là kết quả xây dựng nông thôn mới) với 4 biến quan sát, tất cả được đánh giá bằng 5 mức theo thang đo likert.

Đưa vào các mối quan hệ quen biết, trực tiếp phát 500 phiếu tại 5 xã đã đạt chuẩn nông thôn mới thuộc 4 tỉnh/Đỉnh khác nhau (Hà Nội, Quảng Ninh, Thái Bình, Ninh Bình). Sau khi thu và lọc bớt phiếu trả lời không đạt yêu cầu, còn 384 phiếu hợp lệ được sử dụng cho phân tích dữ liệu. Các bước phân tích dữ liệu gồm: Kiểm định độ tin cậy của thang đo bằng phương pháp Cronbach Alpha, phân tích nhân tố để rút ra những nhân tố tiềm ẩn từ một tập hợp các biến

quan sát nhỏ hơn và phân tích hồi quy đa biến đơn để kiểm định giả thuyết nghiên cứu.

2.3. Các chỉ tiêu phân tích

Từ tổng quan các nghiên cứu trước kết hợp với thực tế nghiên cứu định tính, đã khai quát các biến mô tả về sự tham gia của người dân nông thôn và biến mô tả kết quả XDNTM như sau:

Thứ nhất: Đối với sự tham gia của người dân được mô tả qua 6 phương thức tham gia (tương ứng với 6 biến độc lập) là:

+ Người dân nông thôn tiếp nhận thông tin (được đo bằng các biến quan sát: dự họp, tờ rơi, phương tiện truyền thông, cán bộ xã, cán bộ thôn; sự chủ động tìm hiểu, nghe giải thích về XDNTM; chủ động tiếp nhận đầy đủ các thông tin về XDNTM).

+ Người dân nông thôn đóng góp ý kiến (được đo bằng các biến quan sát: Tham gia ý kiến vào đề án quy hoạch nông thôn; ý kiến về phát triển hạ tầng nông thôn,...; ý kiến về phương án phát triển sản xuất,...; bàn bạc, thảo luận mức đóng góp; biểu quyết các nội dung trong XDNTM của xã).

+ Người dân nông thôn đóng góp vật chất (được đo bằng các biến quan sát: Góp đất, góp tiền, góp công lao động, hình thức khác).

+ Người dân nông thôn tham gia giám sát (được đo bằng các biến quan sát: Thực hiện quyền giám sát trực tiếp trong quá trình XDNTM; tham gia các tổ chức ở địa phương để thực hiện quyền giám sát; thực hiện quyền giám sát qua các đại biểu Hội đồng nhân dân).

+ Người dân nông thôn tham gia cải thiện sinh kế (được đo bằng các biến quan sát: Tham gia học các lớp khuyến nông, làm, ngư...; cải thiện sản xuất bền vững (chuyển đổi cây trồng, vật nuôi phù hợp); tham gia dẫn điển, đổi thửa để phát triển sản xuất; ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất; liên kết và chủ động tiêu thụ nông sản).

+ Người dân nông thôn tham gia hoạt động tạo cảnh quan, vệ sinh môi trường (được đo bằng các biến quan sát: Sử dụng nước sạch; thực hiện an toàn trong sản xuất, chế biến nông sản, an toàn thực phẩm...; sử dụng công trình phụ hợp vệ sinh, tạo cảnh quan; thu gom rác thải và giữ vệ sinh chung).

Thứ hai: Đối với biến phụ thuộc kết quả xây dựng nông thôn mới được đo bằng các biến quan sát: Kinh tế gia đình có nhiều thay đổi, thu nhập tăng; hạ

tăng nông thôn phát triển đầy đủ và thuận tiện hơn; làng sạch sẽ gọn gàng, văn minh hơn; người dân nông thôn hài lòng với những kết quả đạt được trong XDNTM.

Sử dụng thang đo likert với 5 mức độ được xem là phù hợp (Rất ít, ít, trung bình, nhiều, rất nhiều) để đo lường các biến quan sát trên.

Phương thức tham gia của người dân nông thôn trên đây được gắn với việc thực hiện các chỉ tiêu cụ thể như: Hiến đất, góp tiền, góp công lao động (Theo Quyết định 491 năm 2009 và Quyết định 1600 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, mức huy động sự đóng góp của cộng đồng dân cư đặt ra là khoảng 10% nhưng ở nhiều xã thực tế sự tự nguyện đóng góp của dân lớn hơn chỉ tiêu). Đến năm 2020, 100% số cơ sở sản xuất, kinh doanh, làng nghề đảm bảo quy định về vệ sinh môi trường; 100% số hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch đạt 90% trở lên; tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường đạt 80% trở lên; vệ sinh đường làng ngõ xóm đảm bảo xanh - sạch - đẹp; người dân nông thôn tham gia cải thiện sinh kế để đến năm 2020 đạt từ 50 triệu đồng/người/năm (chỉ tiêu cho vùng đồng bằng sông Hồng)....

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Khái quát tổng quan về sự tham gia và sự tham gia của người dân trong xây dựng nông thôn mới

Trên cơ sở lý thuyết nền tảng của Arnstein, 1969 về các thang sự tham gia của người dân và thực tiễn triển khai các chương trình, dự án: các nghiên cứu sau này trên cơ sở lý thuyết tham gia và lý thuyết các bên liên quan, tham gia được nghiên cứu đa dạng hơn trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong lĩnh vực quy hoạch vùng và quy hoạch đô thị, phương thức tham gia vào quá trình ra quyết định, người dân sẽ nhận ra tầm quan trọng của sự tham gia của họ trong việc quyết định tương lai của chính họ (Chadwick, 1971). Trong báo cáo nghiên cứu về phát triển cộng đồng thì phương thức tham gia được hiểu như một đóng góp tự nguyện của người dân vào một hoặc nhiều chương trình công cộng nhằm phát triển quốc gia (trích dẫn trong Lê Chí An, 2010, tr. 92). Trong thực tiễn phát triển nông thôn, Cohen và cộng

sự, 1977 cho rằng: *"sự tham gia của người dân vào quá trình ra quyết định, trong việc thực hiện các chương trình, chia sẻ lợi ích của các chương trình phát triển và sự tham gia của họ trong các nỗ lực để đánh giá các chương trình như vậy"* (trích dẫn trong Shah, 2012, tr. 119).

Các công trình nghiên cứu về XDNTM cũng đề cập đến sự tham gia của người dân ở các khía cạnh như: người dân phải tham gia vào việc xây dựng kế hoạch, đưa ra quyết định và thực hiện quyết định đó, còn chính quyền có trách nhiệm lập ra kế hoạch và cung cấp cơ sở hạ tầng và dịch vụ công cộng, các tổ chức xã hội có thể hoạt động như một cộng tác (Long & cộng sự, 2010); hay vai trò tham gia của người dân thông qua phân tích về phong trào Seamaul Undong và mô hình làng mới ở Hàn Quốc (Phạm Xuân Liêm, 2014). Nghiên cứu nông thôn mới trong điều kiện của Việt Nam, vai trò chủ thể của người dân trong XDNTM cũng được nhiều tác giả phân tích ở các khía cạnh khác nhau về kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội và môi trường để nhấn mạnh vai trò quyết định của người dân đối với sự thành công và tính bền vững trong quá trình xây dựng nông thôn mới (Phan Xuân Sơn, 2009; Nguyễn Xuân Thắng, 2015; Nguyễn Linh Khiếu, 2017). Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng, huy động được sự tham gia của cộng đồng sẽ đạt kết quả bền vững hơn, bởi lẽ: sự tham gia của những người hưởng lợi trực tiếp sẽ tạo được sự đồng thuận của họ trong quá trình triển khai thực hiện. Người dân nông thôn bằng cách đóng góp ý kiến, góp tiền, hiến đất, góp công lao động, nguyên vật liệu,... họ sẽ trách nhiệm hơn và luôn ý thức được quyền sở hữu, quyền làm chủ thực sự những thành quả mà chính họ tham gia thực hiện để tạo ra thành quả đó.

3.2. Thực trạng về phương thức tham gia của người dân nông thôn vùng đồng bằng sông Hồng

- Thứ nhất, thực trạng tiếp nhận và chia sẻ thông tin về XDNTM: Trong quá trình XDNTM, người dân nông thôn đã được các cấp chính quyền tuyên truyền, giải thích đầy đủ về mục tiêu, nội dung và các giải pháp thực hiện. Thông qua việc tổ chức các cuộc họp, phát tờ rơi, dán pano áp phích, tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ để nâng cao nhận thức về nông thôn mới cho người dân nông thôn. Việc trao quyền cho dân đã phát huy được trí tuệ, tinh chủ động trong tiếp nhận và tìm hiểu thông tin về XDNTM. Thực hiện vai trò chủ thể trong XDNTM,

người dân đã chủ động tìm hiểu về phương an thực hiện các tiêu chí, bản bạc phương an đối mới sản xuất, bản bạc mức đóng góp và quản lý nguồn vốn. Nhận thức được ý nghĩa và những lợi ích về XDNTM, người dân vùng đồng bằng sông Hồng còn chủ động hơn trong việc tiếp nhận thông tin về việc thực hiện tiêu chí kinh tế và tổ chức sản xuất, tích cực tiếp cận để học hỏi các hình thức tổ chức sản xuất mới thông qua việc dự học các lớp khuyến nông, tập huấn sản xuất,...

Bảng 1. Đóng góp tự nguyện của dân quy thành tiền

Xã điều tra	Số tiền (tỷ đồng)	Tỷ lệ % (trên tổng kinh phí thực hiện)
Xã Quốc Tuấn, Kiến Xương, Thái Bình	9,631	21,84
Xã Thái Thượng, Thái Thụy, Thái Bình	18,901	32
Xã Tiên An, Quảng Yên, Quảng Ninh	26,3	26
Xã Khánh Trung, Yên Khánh, Ninh Bình	10	20
Xã Chàng Sơn, Thạch Thất, Hà Nội	66,27	45

Nguồn: Kết quả điều tra năm 2017

Bảng 2. Cư dân nông thôn tự nguyện hiến đất trong XDNTM

Xã điều tra	Hiến đất (m ²)
Xã Quốc Tuấn, Kiến Xương, Thái Bình	385.045
Xã Thái Thượng, Thái Thụy, Thái Bình	108.751
Xã Tiên An, Quảng Yên, Quảng Ninh	18.179
Xã Khánh Trung, Yên Khánh, Ninh Bình	23.000

Nguồn: Kết quả điều tra năm 2017

- Thứ hai, thực trạng tham gia bằng phương thức đóng góp vật chất trong quá trình XDNTM: Nhận thức rõ ý nghĩa và những lợi ích thiết thực của chương trình XDNTM, người dân nông thôn đã nỗ lực, chung sức cùng chính quyền địa phương tạo nguồn lực để thực hiện các tiêu chí. Tính đến năm 2018, người dân vùng đồng bằng sông Hồng đã đóng góp nhiều ngày công lao động và nhiều nghìn tỷ đồng, hàng triệu mét vuông đất để mở rộng đường liên thôn, đường làng, ngõ xóm, đường nội đồng,

công trình công cộng,...; với sự đóng góp cao, nhiều hộ sẵn sàng tháo dỡ tường rào, công trình phụ giải phóng mặt bằng hiến đất làm đường và cơ sở hạ tầng thiết yếu. Thực tế này được thể hiện ở kết quả khảo sát tại 5 xã ở 4 tỉnh/thành (Thái Bình, Quảng Ninh, Ninh Bình, Hà Nội) tại bảng 1, 2.

- Thứ ba, thực trạng tham gia cải thiện sinh kế trong quá trình XDNTM: Việc người dân nông thôn tham gia thực hiện các tiêu chí về "kinh tế và tổ chức sản xuất" trong XDNTM cũng chính là việc tham gia cải thiện sinh kế trong quá trình XDNTM. Để thúc đẩy người dân cải thiện sinh kế, thực hiện các tiêu chí "kinh tế và tổ chức sản xuất", các xã đã xây dựng phương án dồn điền, đổi thửa, tổ chức các lớp khuyến nông, hướng dẫn người dân chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi phù hợp. Qua quá trình tổ chức thực hiện, người dân đã tham gia ở các nội dung:

+ Dồn điền đổi thửa để khắc phục tình trạng đất manh mún và thay đổi tập quán canh tác lạc hậu, quy hoạch ruộng theo chủ trương chung của xã cho thuận tiện với việc đi lại chăm sóc, áp dụng máy móc, khoa học công nghệ để tiết kiệm thời gian, chi phí và công lao động, góp phần tăng năng suất.

+ Thực hiện việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, kinh tế nông thôn theo hướng thân thiện với môi trường, áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ cao vào sản xuất nhằm khắc phục, phòng ngừa ô nhiễm, suy thoái môi trường,... Thực hiện nội dung này, người dân nông thôn vùng đồng bằng sông Hồng đã liên kết với các hợp tác xã, các doanh nghiệp để sản xuất, chế biến nông sản sạch đạt các tiêu chuẩn theo quy định (nông dân xã Tiên An - Quảng Ninh) hoặc có những hộ đã trực tiếp đầu tư phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Sự tự nguyện liên kết cùng tiến hành tổ chức sản xuất theo cách thức hiện đại; đồng thời người dân dần được hợp tác xã và các doanh nghiệp hướng dẫn, giúp đỡ việc tiếp cận với khoa học công nghệ mới, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, thu nhập ổn định và cao hơn. Đây chính là việc thực hiện yêu cầu XDNTM gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo Quyết định số 899/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 10/6/2013 phê duyệt đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

- Thứ tư, thực trạng tham gia giảm sai của người dân trong quá trình XDNTM: Thực tế người dân đã

thực hiện quyền giám sát của mình thông qua việc bầu lên ban giám sát đầu tư cộng đồng (là tổ chức tự nguyện của dân cư sinh sống trên địa bàn, họ tự nguyện tham gia, giúp dân giám sát các hoạt động trong quá trình XDNTM) hoặc người dân thực hiện quyền giám sát thông qua việc tham gia vào các tổ chức đoàn thể ở địa phương. Thực tế, ban giám sát đầu tư cộng đồng đã có những phát hiện kịp thời để kiến nghị chủ đầu tư, nhà thầu, ban quản lý các chương trình, dự án khắc phục sai phạm, chẳng hạn: Ban giám sát đầu tư cộng đồng xã Ninh Vân (Hoa Lư, Ninh Bình) phát hiện bên B thi công không đúng hồ sơ thiết kế, kê kênh không đạt chất lượng; Ban giám sát đầu tư cộng đồng xã Yên Thắng (Yên Mô, Ninh Bình) phát hiện trường mầm non xã thi công lắp 7 bộ cửa không đúng thiết kế kỹ thuật; Ban giám sát đầu tư cộng đồng xã Thống Nhất (Hoành Bồ, Quảng Ninh) phát hiện nhà thầu thi công nhà văn hóa thôn Lương Kỳ không đúng thiết kế; Ban giám sát đầu tư cộng đồng xã Kỳ Thượng (Hoành Bồ, Quảng Ninh) phát hiện nhà thầu thi công đường vào thôn Khe Phương vi phạm về tiến độ và chất lượng bê tông.... (Đào Duy, 2015, Trần Thanh, 2019).



Hình 1. So sánh kết quả thực hiện tiêu chí môi trường

Nguồn: Báo cáo của Văn phòng Điều phối Nông thôn mới Trung ương

Thứ năm, thực trạng tham gia hoạt động tạo cảnh quan, vệ sinh môi trường. Phương thức tham gia này, người dân vùng đồng bằng sông Hồng thực hiện thông qua việc tự nguyện chỉnh trang, nâng cấp nhà ở, công trình phụ, chuồng trại chăn nuôi, cải tạo vườn, xây dựng hệ thống công trình xử lý chất thải, thoát nước đúng quy định hơn để giảm ô nhiễm môi trường. Nếu so sánh kết quả thực hiện tiêu chí môi trường thời gian đầu thực hiện chương trình xây

dựng nông thôn mới với hiện nay (6/2019) thì kết quả đạt cải thiện đáng kể (Hình 1).

Ngày càng nhiều hộ chăn nuôi xây dựng chuồng trại chăn nuôi xa nhà, thực hiện các biện pháp phân loại xử lý rác hữu cơ, xử lý chất thải gia súc, gia cầm thanh phần bón hữu cơ đạt chuẩn vệ sinh. Số hộ dân ở nông thôn vùng đồng bằng sông Hồng có nhà tiêu hợp vệ sinh cũng tăng từ 67,1% (năm 2010) lên 86,4% (năm 2018) (Tổng cục Thống kê, 2018).

Bên cạnh việc tham gia thực hiện các tiêu chí môi trường, người dân nông thôn vùng đồng bằng sông Hồng còn tạo cảnh quan bằng cách tư giác dọn dẹp vệ sinh, giữ gìn không gian sống, trồng cây xanh, trồng hoa ven đường.... (Liên An - Quảng Ninh,...); có địa phương người dân trong thôn/làng thành lập tổ tự quản vệ sinh đường làng, ngõ xóm, thu gom xử lý rác thải, khơi thông cống rãnh, chăm sóc cây xanh, hoa ven đường,...

3.3. Mối quan hệ giữa sự tham gia của người dân nông thôn trong xây dựng nông thôn mới với kết quả xây dựng nông thôn mới

Để tìm hiểu mối quan hệ sự tham gia của người dân nông thôn trong quá trình XDNTM với kết quả XDNTM, đã kiểm định độ tin cậy của thang đo bằng phương pháp Cronbach Alpha, phân tích nhân tố để rút ra những nhân tố tiềm ẩn từ một tập hợp các biến quan sát nhỏ hơn và phân tích hồi quy đa biến đơn để kiểm định giả thuyết nghiên cứu.

Kết quả chạy Cronbach Alpha đều cho kết quả lớn hơn 0,6, chứng tỏ các thang đo này đảm bảo chất lượng tốt.

Kết quả phân tích nhân tố khám phá (EFA) có KMO = 0,680, thỏa mãn điều kiện $0,5 < KMO < 1$, nên phân tích nhân tố là thích hợp cho dữ liệu thực tế. Phương sai trích là 69,536% tại eigen-value là 1,071 và các biến đo lường đều có trọng số cao ($> 0,55$) trên khái niệm chung đo lường, thấp trên khái niệm chung không đo lường. Vì thế, các thang đo lường khái niệm nghiên cứu trên đều đạt giá trị hội tụ và phân biệt.

Sau khi kiểm định chất lượng thang đo và các kiểm định EFA, nhận diện được 7 thang đo đại diện cho sự tham gia của người dân nông thôn và 1 thang đo cho kết quả xây dựng nông thôn mới với 25 biến đặc trưng được thể hiện ở bảng 3.

Bảng 3. Thang đo biến độc lập và biến phụ thuộc sau kiểm định Cronbach Alpha và phân tích nhân tố

TT	Thang đo	Biến đặc trưng	Giải thích thang đo
1	YK (F1)	YK2, YK3, YK4, YK5	Đóng góp ý kiến trong XDNTM
2	VC (F2)	YK1, VC1, VC2	Đóng góp vật chất trong quá trình XDNTM
3	TN (F3)	TN1, TN2, TN3	Tiếp nhận thông tin về XDNTM
4	SK (F4)	SK1, SK2, SK3, SK4	Tham gia cải thiện sinh kế trong XDNTM
5	GS (F5)	GS1, GS2, GS3	Tham gia giám sát trong XDNTM
6	AT (F6)	MT1, MT2	Thực hiện an toàn trong sản xuất, chế biến nông sản; an toàn thực phẩm
7	MT (F7)	MT3, MT4	Tham gia hoạt động tạo cảnh quan, vệ sinh môi trường
8	KQ	KQ1, KQ2, KQ3, KQ4	Kết quả XDNTM

Để xem xét thang đo sự tham gia nào tác động đến kết quả XDNTM sẽ được thực hiện bằng phương trình hồi quy tuyến tính:

$$KQ = b_0 + b_1F1 + b_2F2 + b_3F3 + b_4F4 + b_5F5 + b_6F6 + b_7F7 + e,$$

Các biến đưa vào phân tích hồi quy được xác định bằng cách tính điểm của các nhân tố. Kết quả hồi quy cho thấy: Các biến độc lập F1, F4, F5, F6, F7

có Sig nhỏ hơn 0,01 nên các biến này tương quan có ý nghĩa với biến phụ thuộc KQ (kết quả XDNTM) và độ tin cậy 99%; các biến độc lập F2, F3 có Sig nhỏ hơn 0,05 nên các biến này tương quan có ý nghĩa với biến phụ thuộc KQ và độ tin cậy 95% (bảng 4). Durbin Watson là 1,298 nên không có sự tương quan chuỗi bậc nhất trong mô hình (bảng 5).

Bảng 4. Hệ số hồi quy

Mô hình	Hệ số chưa chuẩn hóa		Hệ số chuẩn hóa	Giá trị t	Mức ý nghĩa (Sig.)	
	B	Sai số chuẩn	Beta			
1	Hằng số	2.699E-016	0,044		0,000	1,000
	F1	0,180	0,044	0,180	4,094	0,000
	F2	0,139	0,044	0,139	3,172	0,002
	F3	0,087	0,044	0,087	1,983	0,048
	F4	0,194	0,044	0,194	4,422	0,000
	F5	0,146	0,044	0,146	3,315	0,001
	F6	0,328	0,044	0,328	7,474	0,000
	F7	0,223	0,044	0,223	5,084	0,000

Ghi chú: B: Hệ số hồi quy chưa chuẩn hóa; Beta: Hệ số hồi quy chuẩn hóa.

Bảng 5. Tóm tắt mô hình

Model (Mô hình)	R (Hệ số tương quan)	R Square (Hệ số xác định R ²)	Adjusted R Square (Hệ số R ² hiệu chỉnh)	Std. Error of the Estimate (Sai số chuẩn ước lượng)	Change Statistics (Thống kê)		Durbin-Watson
					Giá trị F	Mức ý nghĩa (Sig.)	
1	0,525 ^a	0,276	0,262	0,85903515	20,430	0,000	1,298

Ghi chú: Durbin-Watson: Kiểm định Durbin-Watson.

Bảng 5 cho thấy, giá trị $F = 20,430$ với $Sig = 0,000 < 0,01$ chứng tỏ mô hình đưa ra phù hợp với dữ liệu thực tế và R bình phương của tổng thể khác 0, chứng tỏ các biến độc lập có tác động đến biến phụ thuộc. Ở đây, các biến độc lập có tương quan tuyến tính với biến phụ thuộc và mức độ tin cậy 99%.

Những kết quả phân tích trên đây đã chứng minh được giả thuyết "Sự tham gia của người dân nông thôn trong quá trình XDNTM tác động cùng chiều tới kết quả XDNTM". Kết quả cụ thể của tác động này được thể hiện ở bảng 4 cho thấy:

- Biến F3 (tiếp nhận thông tin về XDNTM) của người dân tăng thêm 1 điểm thì "kết quả XDNTM" tăng thêm 0,087 điểm. Bởi lẽ sự chủ động tiếp nhận thông tin về XDNTM được thể hiện ở việc người dân có quan tâm, có tiếp nhận đầy đủ hoặc nghe giải thích đầy đủ về XDNTM về ý nghĩa của Chương trình mục tiêu Quốc gia này không?, đây là cơ sở để họ hiểu và thực hiện các tiêu chí nông thôn mới.

- Biến F1 (đóng góp ý kiến trong XDNTM) của người dân tăng thêm 1 điểm thì "kết quả XDNTM" tăng thêm 0,180 điểm. Chứng tỏ, khi ý kiến của người dân được tôn trọng, họ được bàn bạc và quyết định các nội dung liên quan đến quyền và nghĩa vụ thì họ sẽ thực hiện tốt hơn.

- Biến F2 (đóng góp vật chất trong XDNTM) của người dân tăng thêm 1 điểm thì "kết quả XDNTM" tăng thêm 0,139 điểm. Điều này hoàn toàn phù hợp với thực tế khi người dân đồng thuận hiến đất, góp tiền, góp công... đã góp sức lớn để các xã thực hiện các tiêu chí về phát triển hạ tầng nông thôn, cải thiện điều kiện sản xuất và điều kiện sinh hoạt cho người dân.

- Biến F4 (cải thiện sinh kế trong xây dựng nông thôn mới) của người dân tăng thêm 1 điểm thì "kết quả XDNTM" tăng thêm 0,194 điểm. Việc tham gia cải thiện sinh kế của người dân có tác động đến việc thực hiện các tiêu chí về "kinh tế và tổ chức sản xuất". Vì thế cải thiện được sinh kế là thực hiện được các tiêu chí này và tác động đến kết quả XDNTM.

- Biến F5 (giám sát trong XDNTM) của người dân tăng thêm 1 điểm thì "kết quả XDNTM" tăng thêm 0,146 điểm. Vai trò giám sát của người dân sẽ giúp cho việc thực hiện các tiêu chí đúng với thiết kế, đúng quy hoạch và các mục tiêu đặt ra.

- Biến F6 (thực hiện quy định về an toàn trong sản xuất, chế biến nông sản; an toàn thực phẩm...) của người dân tăng thêm 1 điểm thì "kết quả XDNTM" tăng thêm 0,328 điểm. Sự tham gia này tác động đến việc thực hiện các chỉ tiêu về an toàn thực phẩm, bảo vệ hệ sinh thái.

- Biến F7 (hoạt động tạo cảnh quan, vệ sinh môi trường) của người dân tăng thêm 1 điểm thì "kết quả XDNTM" tăng thêm 0,223 điểm. Cảnh quan môi trường nông thôn chỉ được thực hiện bền vững khi người dân tự giác và nhiệt tình thực hiện từng chi tiêu cũng chính quyền vì thế sự tham gia của người dân có tác động mạnh mẽ tới kết quả thực hiện các tiêu chí môi trường.

3.4. Giải pháp phát huy sự tham gia của người dân nông thôn trong XDNTM

Thứ nhất, nâng cao khả năng tiếp nhận thông tin của người dân nông thôn về XDNTM: Nhân tố "sự tham gia của người dân trong tiếp nhận thông tin về XDNTM" có hệ số hồi quy 0,087 cho thấy mức độ ảnh hưởng của nhân tố đến kết quả XDNTM. Để người dân hiểu rõ ý nghĩa và những lợi ích của XDNTM thì thông tin chuẩn xác và đầy đủ về XDNTM phải đến được với dân. Vì thế, chính quyền các cấp cần thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục để người dân phát huy được tốt nhất khả năng tiếp nhận thông tin về XDNTM; người dân phải có được niềm tin, có được động lực để tham dự đầy đủ các cuộc họp, chủ động tìm hiểu thông tin qua các phương tiện thông tin đại chúng... Đây chính là nền tảng để người dân tự giác, nhiệt tình thực hiện các tiêu chí nông thôn mới.

Thứ hai, nâng cao năng lực và khả năng đóng góp ý kiến của người dân nông thôn trong quá trình XDNTM: Để nâng cao năng lực đóng góp ý kiến vào biên pháp thực hiện 19 tiêu chí XDNTM cần phải tuyên truyền, giải thích cho cư dân nông thôn các quy định về quy hoạch nông thôn, tiêu chuẩn hạ tầng nông thôn, các kiến thức về tổ chức sản xuất, phát triển kinh tế nông thôn, thị trường, an toàn thực phẩm, bảo vệ cảnh quan môi trường, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng...

Hơn nữa, để người dân nông thôn có thể đóng góp ý kiến vào quá trình XDNTM, chính quyền xã cần phải thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ và tạo thuận lợi cho họ có thể tham gia, tức là dân phải được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra giám

sát. Thực hiện nghiêm nguyên tắc này cùng có nghĩa là các quy định của chính quyền đều được dân đồng thuận, tin tưởng để triển khai thực hiện.

Thứ ba, nâng cao trách nhiệm của người dân nông thôn trong đóng góp các nguồn lực cho XĐNTM: Qua nghiên cứu thực tế về sự tham gia của người dân vùng đồng bằng sông Hồng, tồn tại hiện nay là cư dân nông thôn chưa nhiệt tình đóng góp vào việc thực hiện các tiêu chí về kinh tế và tổ chức sản xuất; cách quan, môi trường; an toàn thực phẩm,... hoặc vẫn còn một bộ phận có tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự đầu tư của Nhà nước cho các tiêu chí này hoặc tư tưởng an phận với kết quả hiện tại. Trong điều kiện nguồn ngân sách Trung ương và địa phương đều thiếu, nguồn lực đóng góp từ người dân nông thôn vô cùng quan trọng tạo nên sự thành công của quá trình XĐNTM. Vì vậy, Nhà nước cần phải có cơ chế, chính sách phù hợp để thúc đẩy sự tham gia, nâng cao tinh trách nhiệm của người dân nông thôn trong đóng góp các nguồn lực để thực hiện đồng bộ các tiêu chí.

Thứ tư, nâng cao năng lực tham gia của người dân nông thôn trong cải thiện sinh kế: Tiêu chí về "kinh tế và tổ chức sản xuất" chỉ có thể thực hiện được bền vững khi người dân nông thôn thực tâm thực hiện cùng chính quyền địa phương. Vì thế, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn phát triển sản xuất luôn luôn phải được coi là nhiệm vụ trọng tâm; sự phân cấp các chương trình dự án phát triển sản xuất để tăng cường tính sáng tạo, chủ động ở cấp xã theo tinh thần Quyết định số 800/QĐ-TTg và Quyết định số 1600/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, tạo điều kiện để ngày càng nhiều các hộ dân tham gia vào các dự án phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch, nông nghiệp sinh thái hoặc liên kết theo chuỗi ngành hàng. Chính quyền có sự can thiệp quản lý, làm cầu nối tạo điều kiện để nhiều hộ dân hơn nữa thực hiện sản xuất nông nghiệp an toàn theo hướng hiện đại hóa và nông nghiệp thông minh.

Thứ năm, nâng cao khả năng tham gia giám sát của người dân trong XĐNTM: Giám sát trong quá trình XĐNTM là một phương thức tham gia để giám sát thực hiện các tiêu chí theo các tiêu chuẩn kỹ thuật được quy định của pháp luật như: giám sát nguồn vốn, giám sát quá trình thực hiện cơ chế, chính sách trong XĐNTM. Vì thế, chính quyền các cấp cần tạo điều kiện cho người dân tham gia vào quá trình giám sát; nâng cao nhận thức cho người

dân nông thôn để họ thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ giám sát theo đúng quy định của pháp luật; tạo điều kiện cho người dân nông thôn tham gia bầu những người có phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, có năng lực chuyên môn phù hợp, nhiệt tình, trách nhiệm, có uy tín và được dân tin tưởng.... tham gia vào ban giám sát đầu tư công đồng, ban thanh tra nhân dân giúp dân thực hiện hiệu quả trách nhiệm giám sát quá trình thực hiện Chương trình XĐNTM của xã; nâng cao trách nhiệm và năng lực tham gia của người dân nông thôn vào các tổ chức đoàn thể giúp họ thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giám sát.

Thứ sáu, nâng cao trách nhiệm của người dân nông thôn trong "thực hiện quy định về an toàn trong sản xuất, chế biến nông sản: an toàn thực phẩm...": Nhân tố "sự tham gia của người dân trong thực hiện quy định về an toàn trong sản xuất, chế biến nông sản: an toàn thực phẩm..." có hệ số hồi quy 0,328 cho thấy mức độ ảnh hưởng của nhân tố đến kết quả XĐNTM. Nền giải pháp này đòi hỏi người dân nông thôn phải luôn sản xuất, kinh doanh an toàn; hạn chế tối đa việc dùng các chất hóa học trong sản xuất, trong tiêu dùng để không gây hại cho hệ sinh thái và đảm bảo an toàn cho cả người trực tiếp sản xuất, kinh doanh, chế biến nông sản và người tiêu dùng. Vì vậy, chính quyền các cấp cần phải tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật An toàn thực phẩm sửa đổi bổ sung năm 2018, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; hỗ trợ người dân sản xuất nông nghiệp hữu cơ theo Nghị định 109/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 29/8/2018.

Thứ bảy, phát huy sự tham gia của người dân nông thôn trong hoạt động tạo cảnh quan, vệ sinh môi trường: Nhân tố "sự tham gia của người dân trong hoạt động tạo cảnh quan, vệ sinh môi trường" có hệ số hồi quy 0,223 cho thấy mức độ ảnh hưởng của nhân tố đến kết quả XĐNTM. Vì vậy, chính quyền các cấp cần nêu cao vai trò của các tổ chức đoàn thể, thành lập các tổ tự quản ngay tại các địa bàn dân cư để khuyến khích họ tự giác thực hiện từ những hoạt động nhỏ như: phân loại rác thải, thu gom, xử lý nước thải đảm bảo đạt chuẩn.... Đối với các hộ chăn nuôi cần hướng dẫn họ xử lý chất thải chăn nuôi bằng công nghệ đệm lót sinh học; tạo lập thị trường trao đổi, chế biến và sử dụng phân bón hữu cơ; khuyến khích chăn nuôi theo quy trình khép

kin tư chân nuôi đến trồng trọt; thực hiện hiệu quả cơ chế hỗ trợ ưu đãi đối với các doanh nghiệp thu gom và xử lý chất thải chăn nuôi thành phân bón hữu cơ hoặc mục đích sử dụng khác. Đồng thời, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm về cảnh quan, môi trường sinh thái.

4. KẾT LUẬN

Sự tham gia của người dân nông thôn luôn giữ vai trò nòng cốt trong XDNTM, họ là chủ thể quan trọng để thực hiện nhiều nội dung của tiêu chí nông thôn mới. Tất cả các nội dung XDNTM từ quy hoạch, hạ tầng kinh tế xã hội,... luôn cần sự tham gia tích cực của người dân nông thôn nhằm đáp ứng tốt nhất lợi ích cộng đồng và những nguyện vọng chính đáng của người dân nông thôn, đồng thời huy động được các nguồn lực tại chỗ cho việc giữ gìn văn hóa nông thôn (văn hóa truyền thống, thuần phong mỹ tục) và thực hiện bền vững các tiêu chí nông thôn mới với chất lượng cao nhất.

Qua thực tiễn XDNTM vùng đồng bằng sông Hồng, nghiên cứu đã chứng minh được sự tham gia của người dân thể hiện ở 7 phương thức là: tham gia trong tiếp nhận thông tin, trong đóng góp ý kiến, đóng góp vật chất, giám sát, trong cải thiện sinh kế, trong thực hiện các quy định về an toàn trong sản xuất, chế biến nông sản; an toàn thực phẩm, trong hoạt động tạo cảnh quan vệ sinh môi trường và có tác động tích cực đến kết quả XDNTM. Vì vậy, một số giải pháp phát huy sự tham gia của người dân nông thôn trong XDNTM như: Nâng cao khả năng tiếp nhận thông tin để người dân tiếp nhận được đầy đủ, chuẩn xác nhất; tạo điều kiện để người dân được bàn bạc, đóng góp ý kiến và tự nguyện đóng góp vật chất,... thực hiện 19 tiêu chí trong XDNTM. Chính quyền cơ sở cần coi trọng vai trò của cộng đồng dân cư và tổ chức đoàn thể trong thực hiện 19 tiêu chí nông thôn mới, thực hiện nghiêm túc các quy định về dân chủ để người dân có thể thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ khi thực hiện các tiêu chí nông thôn mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Arnstein, S. R (1969). A ladder of citizen participation. *Journal of the American Institute of Planners*, 35(4), pp. 216 - 224.
2. Chadwick, G (1971). *A systems view of planning: towards a theory of the urban and regional planning process*. New York: Pergamon Press.

3. Chambers. R (1995). Poverty and livelihoods: whose reality counts?. *Environment and Urbanization*, 7 (1), pp. 173 - 204.
4. Lê Chi An (2010). Công tác xã hội nhập môn. Trường Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh.
5. Long, H, Liu, Y, Li, X and Chen, Y (2010). Building a new countryside in China: A geographical perspective. *Land Use Policy*, 27, 457-470.
6. Nelson. N and Wright. S (1995). *Power and Participatory Development: Theory and Practice*. ITDG.
7. Nepal. P (2009). Local organizations: Viable mechanism for ensuring participation in rural development. *Tribhuvan University Journal*, 16 (01), pp 55 - 68.
8. Nguyễn Linh Khiếu (2017). Vai trò chủ thể của nông dân trong XDNTM. *Tạp Chí Công sản*, <http://www.tapchiconsan.org.vn>.
9. Nguyễn Văn Thắng, Lê Quang Cảnh, Trần Thị Bích và Bryant. E. S (2013). Citizen Participation in City Governance: Experiences From Vietnam. *Public Administration and Development*, 35 (1), truy cập ngày 6/8/2017 từ <http://www.freefullpdf.com>.
10. Nguyễn Xuân Thắng (2015). Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao trách nhiệm xã hội và vai trò chủ thể của nông dân trong XDNTM. Đề tài cấp Nhà nước.
11. Phạm Xuân Liêm (2014). Phong trào Saemaulundong và mô hình làng mới ở Hàn Quốc, truy cập ngày 6/10/2018 từ <http://ashui.com>.
12. Phan Xuân Sơn và Nguyễn Cảnh (2009). *Xây dựng mô hình nông thôn mới ở nước ta hiện nay*. NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội.
13. Shah. I. A (2012). Participatory Approach to Development in Pakistan. *Journal of Economic and Social Studies* 2(1), 111-141.
14. Tổng cục Thống kê (2018). *Niên giám Thống kê (tóm tắt)*. NXB Thống kê, trang 418.
15. Văn phòng Điều phối Nông thôn mới (2018). *Báo cáo tổng quan kết quả thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2017 và định hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2018*. Văn phòng điều phối Trung ương tổ chức Hội nghị ngày 5-6 tháng 4 năm 2018.

16. Văn phong Điều phối Nông thôn mới (2019). Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm và dự kiến một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019. Tài liệu Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng

cuối năm 2019 - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

17. Zomorrodian, A. H., Gill, S. S., Samaha, A. A., & Ahmad, N. (2013). Quantitative Models for Participation Evaluation in Community Development: A Theoretical Review. *World Applied Sciences Journal* 25(2), 314-322.

PARTICIPATION OF RURAL PEOPLE IN NEW RURAL CONSTRUCTION IN THE RED RIVER DELTA

Tran Quoc Khanh, Tran Thi Thoa

Summary

The participation has an important role in many areas of social life and has a significant impact on community development results. In fact, in the process of building a new countryside, the participation of rural people has an important influence on the results of new rural construction. To understand this participation, the author used both qualitative and quantitative research methods to study the participation of rural people in the Red River Delta in new rural construction. The research results show that people's participation is expressed in ways such as: receiving, contributing ideas, contributing material, participating in livelihood improvement, participating in monitoring and landscaped related and environmental sanitation in new rural construction all have an impact on the results of new rural construction.

Keywords: *Participation, rural people, new rural construction.*

Người phản biện: GS.TS. Nguyễn Văn Song

Ngày nhận bài: 24/6/2019

Ngày thông qua phản biện: 24/7/2019

Ngày duyệt đăng: 31/7/2019